

Bài 16

THỜI BẮC THUỘC VÀ CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC

(tiếp theo)

BÀI TẬP 1. Hãy khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng.

1. Nhận xét về phong trào đấu tranh của nhân dân ta từ thế kỉ I đến đầu thế kỉ X, có thể nói rằng :
 - A. phong trào nổ ra rời rạc, lẻ tẻ và cuối cùng đều không thu được kết quả.
 - B. trong phong trào, có sự phối hợp chặt chẽ giữa quân đội chính quy và lực lượng nông dân.
 - C. phong trào nổ ra liên tục, quyết liệt ở cả ba quận Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam. Nhiều cuộc khởi nghĩa được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, giành được thắng lợi trong một thời gian ngắn.
 - D. các cuộc khởi nghĩa cuối cùng đều thất bại vì không có một giai cấp tiên tiến lãnh đạo.
2. Nguyên nhân dẫn đến phong trào đấu tranh của nhân dân ta thời kì này là
 - A. chính quyền đô hộ thực hiện chính sách lấy người Việt trị người Việt.
 - B. chính sách đồng hoá của chính quyền đô hộ gây tâm lý bất bình trong nhân dân.
 - C. chính sách áp bức bóc lột tàn bạo của phong kiến phương Bắc và tinh thần đấu tranh bất khuất không cam chịu làm nô lệ của nhân dân ta.
 - D. do ảnh hưởng của các phong trào nông dân ở Trung Quốc.
3. Hai Bà Trưng nổi dậy khởi nghĩa năm 40 tại
 - A. Mê Linh (Vĩnh Phúc).
 - B. Cổ Loa (Đông Anh – Hà Nội).
 - C. Hát Môn (Phúc Thọ – Hà Tây).
 - D. Luy Lâu (Thuận Thành – Bắc Ninh).

4. Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà năm 40 đã diễn ra như sau :
- A. Từ Hát Môn, quân khởi nghĩa chiếm Mê Linh ; Trung Trắc lên ngôi vua, đóng đô tại đây.
 - B. Từ Mê Linh, quân khởi nghĩa tiến đánh Luy Lâu – trị sở của chính quyền đô hộ ; Thái thú Tô Định bị giết tại trận.
 - C. Được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, quân khởi nghĩa nhanh chóng chiếm Cổ Loa, đập tan tận gốc rễ chính quyền đô hộ.
 - D. Từ Hát Môn, quân khởi nghĩa chiếm Mê Linh, rồi Cổ Loa và Luy Lâu – trị sở của chính quyền đô hộ ; Thái thú Tô Định phải trốn chạy về nước.
5. Điểm độc đáo của cuộc khởi nghĩa Hai Bà là
- A. được đông đảo nhân dân tham gia.
 - B. có sự liên kết với các tù trưởng thiểu số.
 - C. nhiều nữ tướng tham gia chỉ huy cuộc khởi nghĩa.
 - D. lực lượng tượng binh đóng vai trò tiên phong.
6. Chính quyền được thành lập sau khởi nghĩa Hai Bà Trung thắng lợi là
- A. một chính quyền tuy còn sơ khai nhưng mang tính độc lập, tự chủ rõ ràng.
 - B. chính quyền do nhân dân bầu ra, gồm những người có uy tín cao trong cộng đồng.
 - C. chính quyền được sự ủng hộ của tầng lớp cao tăng Phật giáo.
 - D. một chính quyền chủ yếu thực hiện chức năng quân sự.
7. Những nơi nào sau đây đã diễn ra cuộc chiến đấu ác liệt giữa nghĩa quân của Hai Bà Trung với quân xâm lược Hán ?
- A. Lăng Bạc, Mê Linh, Cẩm Khê, Luy Lâu.
 - B. Chu Diên, Mê Linh, Hát Môn, Cổ Loa.
 - C. Cửu Chân, Giao Chỉ, Hợp Phố, Chu Nhai.
 - D. Lăng Bạc, Cổ Loa, Hạ Lôi, Cẩm Khê.
8. Nước Vạn Xuân ra đời sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nào ?
- A. Khởi nghĩa của Bà Triệu năm 248.
 - B. Khởi nghĩa của Mai Thúc Loan năm 722.
 - C. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ năm 905.
 - D. Khởi nghĩa của Lý Bí năm 542.
9. Kinh đô của nước Vạn Xuân được dựng đâu ?
- A. Cổ Loa (Đông Anh – Hà Nội).
 - B. Luy Lâu (Thuận Thành – Bắc Ninh).

- C. Vùng cửa sông Tô Lịch (Hà Nội).
 D. Hoa Lư (Ninh Bình).

10. Dạ Trạch Vương là tên gọi của

- | | |
|----------------------|------------------|
| A. Lý Bí. | C. Lý Phật Tử. |
| B. Triệu Quang Phục. | D. Lý Thiên Bảo. |

11. Nước Vạn Xuân chấm dứt tồn tại vào thời gian nào ?

- | | |
|-------------|-------------|
| A. Năm 545. | C. Năm 602. |
| B. Năm 550. | D. Năm 603. |

12. Người biết tận dụng thời cơ, nỗ lực giành quyền tự chủ vào năm 905 là

- | | |
|---------------------|------------------|
| A. Dương Đinh Nghệ. | C. Khúc Thừa Dụ. |
| B. Kiều Công Tiễn. | D. Khúc Thừa Mĩ. |

13. Họ Khúc đã làm gì để xây dựng và củng cố chính quyền tự chủ vừa giành được ?

- A. Xây dựng hệ thống thành luỹ kiên cố.
- B. Chế ra nhiều loại vũ khí mới, lợi hại.
- C. Thực hiện nhiều chính sách cải cách về các mặt.
- D. Liên kết với Champa và các nước láng giềng khác.

14. Sự nghiệp giành quyền tự chủ của họ Khúc có ý nghĩa lịch sử như thế nào ?

- A. Khôi phục lại sự nghiệp của vua Hùng, vua Thục.
- B. Đem lại độc lập, tự do cho dân tộc.
- C. Đặt cơ sở nền móng cho sự nghiệp giành độc lập, tự chủ của nhân dân ta đi đến thắng lợi hoàn toàn vào năm 938.
- D. Là điều kiện để đưa đất nước vươn lên, phát triển thành quốc gia hùng mạnh.

BÀI TẬP 2. Điền tiếp vào bảng sau những sự kiện lịch sử dân tộc đáng lưu ý diễn ra trong nửa đầu thế kỉ X :

Thời gian	Sự kiện lịch sử
Năm 905
Năm 907
Năm 931
Năm 937
Năm 938

BÀI TẬP 3. Hãy lựa chọn và nối thông tin ở cột giữa với hai cột bên sao cho đúng.

Người lãnh đạo nhân dân ta kháng chiến chống quân xâm lược, bảo vệ đất nước	Triệu Quang Phục Khúc Thừa Dụ Dương Đinh Nghệ Kiều Công Tiễn Khúc Hạo Trần Bá Tiên Ngô Quyền Hoàng Tháo Hai Bà Trung	Kẻ phản bội Kẻ cầm đầu đội quân xâm lược
---	--	---

BÀI TẬP 4. Hoàn chỉnh bảng thống kê dưới đây về các sự kiện tiêu biểu trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta thời Bắc thuộc.

Sự kiện tiêu biểu	Thời gian nổ ra	Địa điểm	Kết quả
.....	Năm 40	Hát Môn
Khởi nghĩa Bà Triệu	Thanh Hóa
.....	Mùa xuân năm 542
.....	Năm 905	Giành quyền tự chủ
Dương Đinh Nghệ đánh quân Nam Hán
.....	Năm 938	Cửa sông Bạch Đằng
.....

BÀI TẬP 5. Nếu nhận xét về phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta thời Bắc thuộc.

.....

.....

.....

.....

BÀI TẬP 6. Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng thắng lợi có ý nghĩa như thế nào đối với phong trào đấu tranh của nhân dân ta thời Bắc thuộc ?

.....

.....

.....

.....

BÀI TẬP 7. Tại sao nói chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử dân tộc ?

.....

.....

.....

.....

BÀI TẬP 8. Trình bày một cách khái quát những đóng góp của Hai Bà Trưng, Lý Bí, Khúc Thừa Dụ và Ngô Quyền trong lịch sử của dân tộc ta.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....